

Tp. Trà Vinh, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Số: 28/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Đỗ Thanh H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh T2;

Địa chỉ: Số E C, ấp L, Phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh T; Chức vụ: Giám đốc chi nhánh.

Ông Lê Anh T ủy quyền lại cho ông Thạch Hoàng R; Chức vụ: nhân viên phụ trách pháp lý.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh T2 và anh Đỗ Thanh H thống nhất hủy Hợp đồng thuê vị trí kinh doanh chợ, trung tâm thương mại S ngày 12/9/2022 đã ký kết giữa Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh T2 với anh Đỗ Thanh H.

Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh T2 thống nhất hoàn trả lại cho anh Đỗ Thanh H số tiền anh H đã đặt cọc là 75.107.451 đồng để -thuê vị trí kinh doanh chợ, trung tâm thương mại và đồng ý hỗ trợ số tiền lãi phát sinh của số tiền gốc đã đặt cọc là 3.755.000 đồng. Tổng cộng là 78.862.451 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là **1.971.500 đồng**: Công ty Cổ phần T1 - Chi nhánh T2 phải chịu 986.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Anh Đỗ Thanh H phải chịu 986.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí 3.756.000 đồng mà anh H đã nộp theo biên lai thu số 0003145 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Hoàn trả cho anh H số tiền 2.770.000 đồng còn dư theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

Lâm Thị Kiều Trang